

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/DS-ST  
Ngày 23-3-2018  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Uyên;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Huỳnh Phước.

Ông Hà Hữu Hiền.

***- Thư ký phiên Tòa:*** Bà Nguyễn Thu Hồng là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên Tòa:*** Bà Đồ Ngọc Tuyên – Kiểm Sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 194/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Ngân hàng M; Địa chỉ: Lầu 8, Số M, đường K, phường P, Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Bà Nguyễn Đức Thạch D;  
Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng M.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Huỳnh Phi L–  
Chức vụ Trưởng phòng Kiểm soát rủi ro Ngân hàng M chi nhánh S. Địa chỉ chi nhánh: số M, đường N, phường P, thành phố S, văn bản ủy quyền ngày 02/01/2018.  
(Có mặt)

***- Bị đơn:*** **Nguyễn Thị Mai N**; địa chỉ: Số C, đường M, khóm P, phường K, thành phố S, tỉnh S. (vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 16/10/2017 của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Huỳnh Phi Ltrình bày:

Ngày 05/9/2013, bà Nguyễn Thị Mai N với Ngân hàng M chi nhánh S – Phòng giao dịch Đồng Khởi ký hợp đồng tín dụng số LD1324800286 để vay số tiền 40.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 1%/tháng, thời hạn vay 36 tháng. Theo nội dung của hợp đồng thì hai bên thỏa thuận tiền vay được trả trong 36 kỳ (mỗi tháng trả một kỳ, kỳ đầu tiên trả ngày 30/10/2013, các kỳ tiếp theo trả vào ngày cuối tháng, trả hết nợ vay vào ngày 05/9/2016, số tiền trả mỗi kỳ là 1.511.000 đồng, kỳ cuối trả 1.515.000 đồng).

Sau khi ký hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân cho bà Nghi nhận đủ số tiền vay 40.000.000 đồng. Tuy nhiên tính đến nay bà Nghi chỉ mới thanh toán cho Ngân hàng được số tiền vốn 29.997.000 đồng và tiền lãi vay 10.800.000 đồng. Do bà Nguyễn Thị Mai N vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phát sinh nợ quá hạn. Tính đến ngày 22/3/2018, bà Nghi còn nợ lại số tiền là 16.511.576 đồng. Trong đó: 10.003.000 đồng tiền vốn, lãi trong hạn 3.226.667 đồng, lãi quá hạn 3.281.909 đồng.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Mai N trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ là 16.511.576 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 23/3/2018 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng.

Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Mai N, sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án hợp lệ cho bà Nghi, nhưng bà Nghi không có văn bản trả lời cho Tòa án. Sau đó, Tòa án có gửi Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án hai (02) lần nhưng bà Nghi vẫn không tham gia.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tổng đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị Mai N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi vay tính đến hết ngày 22/3/2018 là 16.511.576 đồng. Trong đó: 10.003.000 đồng tiền vốn, lãi trong hạn 3.226.667 đồng, lãi quá hạn 3.281.909 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

### Về tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Nguyễn Thị Mai N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Mai N trả số tiền vốn và lãi vay tính đến ngày 22/3/2018 là 16.511.576 đồng. Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp dân sự, quan hệ pháp luật để giải quyết là tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

### Về nội dung:

Theo Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1324800286 ngày 05/9/2013 giữa bà Nguyễn Thị Mai N với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thì Ngân hàng cho bà Nguyễn Thị Mai N vay số tiền 40.000.000 đồng. mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 1%/tháng, lãi quá hạn 1,5 %/tháng, thời hạn vay 36 tháng. Theo nội dung của hợp đồng thì hai bên thỏa thuận tiền vay được trả trong 36 kỳ (mỗi tháng trả một kỳ, kỳ đầu tiên trả ngày 30/10/2013, các kỳ tiếp theo trả vào ngày cuối tháng, trả hết nợ vay vào ngày 05/9/2016, số tiền trả mỗi kỳ là 1.511.000 đồng, kỳ cuối trả 1.515.000 đồng). Phía Ngân Hàng cung cấp được cho Tòa án Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều kèm giấy nhận nợ số LD1324800286 ngày 05/9/2013 có chữ ký và chữ viết tên Nguyễn Thị Mai N. Mặc khác, theo Giấy lĩnh tiền ngày 05/9/2013 thì bà Nghi đã ký xác nhận là Ngân hàng đã giải ngân bằng hình thức giao tiền mặt cho bà Nghi nhận đủ số tiền 40.000.000 đồng. Đồng thời, sau khi ký kết hợp đồng, bà Nghi đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền vốn 29.997.000 đồng và tiền lãi vay tính đến ngày 07/01/2016 là 10.800.000 đồng.

Như vậy, có căn cứ xác định trên thực tế giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với bà Nguyễn Thị Mai N có giao kết hợp đồng tín dụng để vay số tiền là 40.000.000 đồng, các bên tiến hành giao kết Hợp đồng trên nguyên tắc tự nguyện, hình thức và nội dung Hợp đồng tại thời điểm xác lập phù hợp với quy định của pháp luật, lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Do đó Hợp đồng trên có giá trị pháp lý và buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng. Tuy nhiên, sau khi vay bà Nghi đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo đúng cam kết, tính đến nay bà Nghi mới trả cho Ngân hàng được số tiền vốn là 29.997.000 đồng và tiền lãi là 10.800.000 đồng.

Tại Tòa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu bà Nguyễn Thị Mai N trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay còn lại tính đến ngày 22/3/2018 là 16.511.576 đồng. Trong đó: 10.003.000 đồng tiền vốn, lãi trong hạn 3.226.667 đồng, lãi quá hạn 3.281.909 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất 1,5%/tháng cho đến khi thanh toán xong số tiền vốn vay. Xét thấy, bà Nghi và Ngân hàng thỏa thuận mỗi tháng bà Nghi trả cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là 1.511.000 đồng, nhưng trong quá trình thực hiện Hợp đồng bà Nghi không thực hiện việc trả vốn và lãi đúng theo thỏa thuận nên đã vi phạm Điều 9, Điều 12 của Hợp đồng tín dụng và điểm e, f Điều 2 của phụ lục các điều khoản chung kèm theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu bà Nghi trả số tiền vốn vay và lãi vay tính đến ngày 22/3/2018 là 16.511.576 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Mai N phải chịu án phí số tiền 825.578 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Buộc bà Nguyễn Thị Mai N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền vốn và lãi vay tính đến ngày 22/3/2018 là 16.511.576 đồng. Trong đó: 10.003.000 đồng tiền vốn, lãi trong hạn 3.226.667 đồng, lãi quá hạn 3.281.909 đồng.

Kể từ ngày 23/3/2018 nếu bà Nguyễn Thị Mai N không thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín thì bà Nghi còn phải trả lãi phát sinh theo mức lãi suất trong hạn là 1,5%/tháng trên số tiền vốn vay chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong số tiền vốn vay cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Mai N phải chịu án phí số tiền 825.578 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 393.000 đồng theo biên lai thu số 0008493 ngày 01/11/2017 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Mai N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Phước**

**Hà Hữu Hiền**

**Nguyễn Thị Thúy Uyên**

***Nơi nhận***

- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Thi hành án DS - TPST;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Uyên**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TỈNH SÓC TRĂNG**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi.....giờ.....phút, ngày 23 tháng 3 năm 2018

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Uyên**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/. Ông **Huỳnh Phước.**

2/. Ông **Hà Hữu Hiền.**

Tiến hành nghị án vụ án Dân sự thụ lý số 194/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng M; Địa chỉ: Lầu 8, Số M, đường K, phường P, Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Bà Nguyễn Đức Thạch D;  
Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Huỳnh Phi L–  
Chức vụ Trưởng phòng Kiểm soát rủi ro Ngân hàng M chi nhánh S. Địa chỉ chi nhánh: số M, đường N, phường P, thành phố S, văn bản ủy quyền ngày 02/01/2018.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Thị Mai N**; địa chỉ: Số C, đường M, khóm P, phường K, thành phố S, tỉnh S.

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THỎA LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**Tuyên xử:**

Buộc bà Nguyễn Thị Mai N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền vốn và lãi vay tính đến ngày 22/3/2018 là 16.511.576 đồng. Trong đó: 10.003.000 đồng tiền vốn, lãi trong hạn 3.226.667 đồng, lãi quá hạn 3.281.909 đồng.

Kể từ ngày 23/3/2018 nếu bà Nguyễn Thị Mai N không thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương tín thì bà Nghi còn phải trả lãi phát sinh theo mức lãi suất trong hạn là 1,5%/tháng trên số tiền vốn vay chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong số tiền vốn vay cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Mai N phải chịu án phí số tiền 825.578 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 393.000 đồng theo biên lai thu số 0008493 ngày 01/11/2017 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Mai N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Tổng số ý kiến thống nhất: 03/03, không có ý kiến khác.

Nghị án kết thúc vào hồi .....giờ .....phút, ngày 23 tháng 03 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Phước**

**Hà Hữu Hiền**

**Nguyễn Thị Thúy Uyên**

